ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2012

THÔNG BÁO
KIỂM TRA TIẾNG ANH ĐẦU KHÓA NĂM 2012

Tất cả sinh viên (SV) trúng tuyển nguyện vọng của khóa tuyển 2012 cần biết những thông tin liên quan về việc kiểm tra tiếng Anh đầu khóa:

1. Nội dung thi:

Để chuẩn bị cho bài kiểm tra, sinh viên có thể tham khảo các giáo trình tiếng Anh trình độ sơ cấp (elementary level) như *Streamline English* (Departure), *American Streamline* (Departure), *Lifelines Elementary*, *Headway Elementary*, *New Headway Elementary*, v.v.

Tham khảo **Đề cương kiểm tra tiếng Anh** trong thông báo kèm theo.

2. Hình thức thi:

Làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm (tương tự phiếu trả lời các môn thi trắc nghiệm tuyển sinh đại học vừa qua).

Sinh viên dùng bút mực để ghi và bút chì đen để tô các ô tròn trên phiếu trả lời.

3. Điều kiện học tiếng Anh 1:

Sinh viên phải đạt yêu cầu của kỳ kiểm tra tiếng Anh đầu khóa.

Những SV không dự kiểm tra tiếng Anh đầu khóa phải học bổ túc tiếng Anh và dự kiểm tra trình độ tiếng Anh vào cuối học kỳ I năm học 2012-2013.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, nhà trường sẽ lập danh sách sinh viên đủ trình độ tiếng Anh để được học môn tiếng Anh 1 hoặc phải học bổ túc tiếng Anh.

4. Điều kiện học miễn học tiếng Anh 1, 2:

+ Những sinh viên đạt điểm cao sẽ được xét miễn học tiếng Anh 1 và được nhận điểm tương đương của học phần tiếng Anh 1.

+ Những SV có chứng chỉ tiếng Anh TOEFL(iBT) 40 hoặc IELTS 4.0 trở lên được xét miễn học tiếng Anh 1, TOEFL (IBT) 60 hoặc IELTS 5.0 trở lên được xét miễn học tiếng Anh 2. Sinh viên nộp bản sao chứng chỉ và kèm theo bản chính để đối chiếu tại phòng Đào Tạo trước ngày **3/09/2012**.

5. Đăng ký và lệ phí dự kiểm tra:

Đăng ký dự kiểm tra lúc nộp hồ sơ nhập học, lệ phí kiểm tra 30.000 đồng/SV.

Sinh viên xem thông báo cụ thể trong ngày nộp hồ sơ.

PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

NỘI DUNG BÀI KIỂM TRA TIẾNG ANH ĐẦU VÀO KHÓA 2012

Bài kiểm tra tiếng Anh đầu vào nhằm xác định trình độ và định hướng cho sinh viên (SV) có sự chuẩn bị tốt nhất trước khi bắt đầu theo học các lớp tiếng Anh chính khóa. Dạng thức *Bài kiểm tra* gồm có 4 phần (thứ tự trong bài kiểm tra không nhất thiết theo đúng thứ tự dưới đây), gồm 50 câu, thời gian làm bài 50 phút, mỗi câu 0.2đ.

I. Phần trắc nghiệm từ vựng (VOCABULARY)

A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm từ vựng gồm 15 câu, độ dài trung bình câu khoảng 10-20 từ. Mỗi câu có 1 khoảng trống, mỗi khoảng trống có 4 phương án đề nghị (A, B, C, D) để thí sinh lựa chọn.

Thí dụ: His _____ is Bob.

A. name B. chair C. house D. computer

Đáp án: A

B. Mục đích

Kiểm tra kỹ năng sử dụng từ vựng theo yêu cầu của văn cảnh, chọn từ có nghĩa phù hợp với văn cảnh.

II. Phần trắc nghiệm điền từ (CLOZE TEST)

A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm điền từ gồm 1 đoạn văn khoảng 150-200 từ, có 10 khoảng trống, mỗi khoảng trống có 4 phương án đề nghị (A, B, C, D) để thí sinh lựa chọn. Đoạn văn có chủ đề thuộc kiến thức phổ thông trong các lãnh vực xã hội, kinh tế, gia đình, giải trí, giáo dục, văn hóa, các ngành khoa học, v.v., có cấu trúc câu và từ vựng ở trình độ sơ cấp (elementary level).

B. Mục đích

Kiểm tra kỹ năng sử dụng từ vựng theo yêu cầu của văn cảnh, chọn từ có nghĩa phù hợp với văn cảnh, lựa chọn từ kết nối văn bản cho phù hợp với cách phát triển ý tưởng của đoạn văn.

III. Phần trắc nghiệm đọc hiểu (READING COMPREHENSION)

A. Mô tả chung

Phần trắc nghiệm đọc hiểu gồm 1 đoạn văn khoảng 150-200 từ. Cuối đoạn văn có 5 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 4 phương án chọn lựa (A, B, C, D).

Đoạn văn có chủ đề thuộc kiến thức phổ thông trong các lãnh vực xã hội, kinh tế, gia đình, giải trí, giáo dục, văn hóa, các ngành khoa học, v.v., có cấu trúc câu và từ vựng ở trình độ sơ cấp (elementary level).

B. Mục đích

Kiểm tra kỹ năng đọc hiểu: xác định ý chính, tìm chi tiết, suy ý, v.v.

IV. Phần trắc nghiệm ngữ pháp & cấu trúc câu (GRAMMAR & WRITTEN EXPRESSION)

A. Mô tả chung

Phần này gồm 2 mục với các câu có cấu trúc và từ vựng ở trình độ sơ cấp (elementary level).

1. Mục 1 (Grammar): gồm 10 câu, độ dài trung bình câu khoảng từ 10-20 từ. Mỗi câu có 1 khoảng trống, mỗi khoảng trống có 4 phương án đề nghị (A,B, C, D) để thí sinh lựa chọn.

Thí dụ: I _____ a student.

A. be B. is C. am D. are

Đáp án: C

2. Mục 2 (Written Expression) gồm 10 câu, độ dài trung bình câu khoảng từ 10-20 từ. Trong mỗi câu có 4 từ/ cụm từ được gạch dưới ghi A, B, C, D. Thí sinh chọn từ/ cụm từ dùng ***sai*** trong câu, ***không cần sửa lỗi***.

Thí dụ: A lot of settlers gone west after the Civil War ended in 1865.

A B C D

Đáp án: B (went)

B. Mục đích

Kiểm tra kiến thức ngữ pháp và kỹ năng nhận dạng cấu trúc câu thông dụng.

Để chuẩn bị cho *Bài kiểm tra*, SV có thể tham khảo bất kỳ giáo trình tiếng Anh nào ở trình độ sơ cấp (elementary level) như *Streamline English* (Departure), *American Streamline* (Departure), *Lifelines Elementary, Headway Elementary, New Headway Elementary, American English Files, New Cutting Edge, International Express, v.v.*

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, những SV chưa đạt yêu cầu cần được bổ sung kiến thức tiếng Anh cơ bản. Các SV này sẽ tự ôn tập hoặc đăng ký theo học lớp tiếng Anh Bổ túc do nhà trường tổ chức hoặc học tiếng Anh tại bất kỳ Trung tâm Ngoại ngữ nào. SV phải có kết quả đạt trong kỳ thi cuối khóa tiếng Anh bổ túc (mở rộng cho cả các đối tượng không theo học các lớp tiếng Anh Bổ túc) mới được đăng ký học lớp AV1.

BỘ MÔN NGOẠI NGỮ